

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ VĂN HÓA HỌC**  
**VŨ HOÀNG HIẾU. *Người đồng tính trong xã hội Việt Nam đương đại: Từ ẩn ức đến tự sự***

*Chuyên ngành: Văn hóa học*

*Mã số: 9 22 90 40*

Ở Việt Nam, đồng tính luyến ái được biết đến nhiều chỉ khoảng mười năm trở lại đây. Trong xã hội Việt Nam đương đại, những người đồng tính vẫn bị xem là thành phần thiểu số dị biệt, bị ngoài lề hóa và vô hình hóa. Những áp chế của xã hội đã khiến họ phải đối mặt với nhiều vấn đề trong cuộc sống, trong đó ẩn ức được xem là vấn đề căn bản, đặc thù. Người đồng tính đã sử dụng nhiều cách thức khác nhau để đương đầu với những áp lực xã hội, giải phóng ẩn ức, khẳng định bản sắc và tăng quyền, trong đó tự sự được xem như một “vũ khí” đặc lực. Khi những định kiến, kỳ thị, phân biệt đối xử với người đồng tính vẫn tồn tại và tác động tiêu cực đến đời sống người đồng tính nói riêng và sự tiến bộ của toàn xã hội nói chung thì việc đẩy mạnh các nghiên cứu cơ bản về đối tượng này là hết sức cấp thiết. Từ góc nhìn văn hóa, Luận án nghiên cứu các phương thức tự sự và vai trò của nó trong việc giúp người đồng tính phản kháng lại các áp chế xã hội, qua đó tìm hiểu thêm những góc khuất và những vấn đề then chốt ở nhóm thiểu số tính dục này, đồng thời làm rõ hơn về những vận động đa chiều trong lòng xã hội Việt Nam đương đại.

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và *Tổng quan tình hình nghiên cứu và cơ sở lý luận* ở Chương 1, nội dung chính của Luận án được trình bày từ Chương 2-4.

**Chương 2: *Ẩn ức đồng tính***

Ẩn ức là một vấn đề căn bản và đặc thù ở người đồng tính. Đó là *tình trạng người đồng tính nỗ lực loại bỏ những xúc cảm, ý nghĩ, ký ức, thôi thúc, ham muốn... ra khỏi ý thức bằng cách dồn nén, chế ngự chúng trong vô thức*. Hay nói cách khác, ẩn ức là sự dồn nén, chế ngự xu hướng tính dục phi dị tính cũng như kìm hãm nhu cầu thể hiện bản sắc đồng tính. Việc chất chứa ẩn ức đã để lại nhiều hệ lụy tiêu cực trong đời sống của những người đồng tính. Họ thường xuyên ở trong trạng thái lo âu, ngột ngạt và quần bách, do đó những người đồng tính không chỉ phải kiểm soát những ham muốn nhục cảm, mà còn chế ngự cả những sở thích, thói quen, che giấu những nhu cầu mỹ cảm, lối sống của bản thân để đổi lấy một sự an toàn, dù tạm thời, chông chênh và giả tạo. Những ẩn ức tích tụ lâu dài là nguyên nhân gây ra những tổn thương, rối loạn tâm lý, cảm xúc lưỡng cực ở nhiều trường hợp.

Theo kết quả nghiên cứu của Luận án, hầu hết các đối tượng nghiên cứu đã từng là nạn nhân trực tiếp của những kỳ thị và phân biệt đối xử của cộng đồng. Điều này đã đẩy người đồng tính đến chỗ tự định kiến, tự kỳ thị, tự ngoài lề hóa bản thân. Luận án khẳng định tính kiến tạo xã hội của ẩn ức bằng việc diễn giải các căn nguyên văn hóa - xã hội chính yếu và đặc thù đã hình thành và nuôi dưỡng ẩn ức ở người đồng tính. Dưới góc nhìn kiến tạo luận, ẩn ức đồng tính là sản phẩm của một hệ thống diễn ngôn mang nặng tính kỳ thị: diễn ngôn sinh học xem đồng tính là sự đi ngược lại quy luật của tạo hóa; diễn ngôn y tế cho đồng tính là nguyên nhân chính làm lan tràn đại dịch

HIV/AIDS; diễn ngôn xã hội coi đồng tính là một loại tệ nạn như ma túy, mại dâm; diễn ngôn luật pháp khi cấm kết hôn đồng giới; diễn ngôn truyền thông khi sử dụng ngôn ngữ khuôn mẫu và kỳ thị để nhấn mạnh các hành vi đồng tính là bất thường, mang tính cảm dổ, gây nghiện và mô tả người đồng tính là những kẻ theo chủ nghĩa khoái lạc, vô luân với lối sống buông thả.

Luận án cũng chỉ ra nguồn gốc của những định kiến, kỳ thị này xuất phát từ *hệ thống lưỡng cực nhị phân giới và quan niệm dị tính chuẩn mực*, được thể hiện rõ ở việc nhìn nhận, xác định giá trị đích thực của người đàn ông ở khả năng truyền giống và giá trị lớn nhất của đàn bà ở “thiên chức” sinh đẻ. Hệ thống này được hợp thức hóa và củng cố bởi những điều kiện văn hóa, xã hội, chính trị đặc thù của Việt Nam.

### Chương 3: *Tự sự đồng tính*

Ở chương này, Luận án đề cập đến các phương thức tự sự diễn hình của người đồng tính để phản kháng lại những áp chế xã hội đã sinh ra ấn ức trong họ. Khi các áp chế xã hội đẩy người đồng tính đến chỗ phải ẩn ức hóa bản sắc tính dục của mình và trở thành một nhóm thiểu số ngoài lề, không có tiếng nói, do đó họ đã dùng tự sự như một phương thức để kiến tạo bản sắc, hình thành cộng đồng và tăng quyền cho mình. Đây cũng chính là một nỗ lực giải phóng ấn ức bị đè nén. Theo đó, người đồng tính cũng đã tìm đến không gian của văn học nghệ thuật, trình diễn lên đồng và chia sẻ trên mạng xã hội để trải lòng về những câu chuyện cuộc đời mình.

Các tác phẩm văn học nghệ thuật đã mang đến một cái nhìn mới, tiến bộ về người đồng tính. Những câu chuyện về dục cảm, tình yêu và nỗi đau đồng tính, về quá trình định vị, kiến tạo bản thân, về nỗ lực phản kháng, đấu tranh và khát khao tự do,

giải phóng ở những người đồng tính được thể hiện qua lăng kính văn học nghệ thuật. Ở phương thức tự sự này, người đồng tính hiện ra là những con người bình thường, có nhu cầu ái ân, có tình yêu chân thành, bình dị, có nghị lực và khát vọng sống mãnh liệt chứ không phải là những kẻ xa lạ, biến thái, bí hiểm, gắn với các tệ nạn xã hội... Mặc dù giằng xé, day dứt với sự khác biệt về tính dục nhưng người đồng tính dám đối mặt với những thách thức, rào cản, dám phản kháng lại sự bó ráp của những định kiến, kỳ thị, dám đấu tranh để được sống thật, sống đúng với chính mình. Những tự sự văn học nghệ thuật về người đồng tính đã mang đến những câu chuyện, những thông điệp nhân văn, tích cực về nhóm thiểu số tính dục này.

Bên cạnh đó, đạo Mẫu và trình diễn lên đồng cũng là một phương thức để người đồng tính tự sự, trình diễn bản sắc thông qua những màn nhập đồng để hợp thức hóa hình ảnh người đàn ông nữ tính và người đàn bà nam tính trong một không gian tín ngưỡng, nghệ thuật đặc thù. Những thăng trầm của cuộc đời, những tâm sự sâu kín, những day dứt và khát khao mãnh liệt được sống thật với bản ngã của mình vừa là chất liệu, là cảm hứng, đồng thời là nội dung, thông điệp của những màn trình diễn “chuyển giới nhập đồng”. Qua việc trải nghiệm tham dự các vấn hầu và tìm hiểu lịch sử cuộc đời của những ông đồng bà cốt, Luận án làm rõ hơn câu chuyện của những người đồng tính với nhiều nỗi niềm chất chứa ưu tư về thân phận và cuộc đời cũng như chỉ ra lên đồng đã góp phần giải phóng họ khỏi những ấn ức, giúp họ được sống và trải nghiệm với bản sắc tính dục thực sự của mình.

Ngoài ra, người đồng tính đã nỗ lực bình thường hóa vấn đề tính dục phi dị tính trong cộng đồng qua việc chia sẻ những câu

chuyện thường ngày trên mạng xã hội, đặc biệt là facebook. Trong không gian ấy, họ có thể dễ dàng giải bày những điều vốn bị xem là nhạy cảm, cấm kỵ,... đồng thời những câu chuyện của họ cũng được lắng nghe nhiều hơn, bàn luận sôi nổi hơn, do vậy, chúng có sự tương tác. Phương thức tự sự này đã phá vỡ các chuẩn mực giới, thách thức các định kiến và chứng tỏ vị thế “chủ thể” của người đồng tính trong một xã hội vẫn còn nhiều định kiến dành cho họ.

*Chương 4: Từ ẩn ức đến tự sự: kiến tạo bản sắc, cộng đồng, quyền lực và những tham chiếu từ bối cảnh Việt Nam đương đại*

Trong bối cảnh Việt Nam đương đại, người đồng tính đã chia sẻ các tự sự của mình thông qua ba phương thức đặc thù: sáng tác văn học nghệ thuật, trình diễn lên đồng và những thực hành trên mạng xã hội. Đây chính là nguồn nguyên liệu chủ đạo để hình thành nên bản sắc đồng tính của mỗi cá nhân và của cả một cộng đồng. Đằng sau những tự sự đó là những con người chất chứa nhiều ẩn ức tính dục, khắc khoải đi tìm “cái tôi” và khát khao cháy bỏng được sống đúng với bản ngã của mình. Người đồng tính muốn xã hội thừa nhận mình với một hình ảnh mới (vui tươi, lạc quan, chủ động, hòa nhập, nghị lực và dám sống). Việc truyền tải, phổ biến và tương tác giữa các tự sự đồng tính, ở một góc độ nhất định, đã giúp họ có sự gắn kết và có mối giao cảm đặc biệt với nhau. Vì thế, với tư cách là một hệ thống ý nghĩa, các tự sự đồng tính này đóng vai trò then chốt trong việc hình thành, phát triển cộng đồng đồng tính, trước hết là một cộng đồng tương tượng, sau đó là một cộng đồng ảo và cuối cùng là một cộng đồng thực.

Trên cơ sở phân tích tự sự là phương thức giải phóng ẩn ức ở người đồng tính, Luận án khái quát quá trình từ ẩn ức đến tự sự thực chất là một hành trình kiến tạo

bản sắc và cộng đồng ở người đồng tính, hay nói cách khác là một hành trình “tăng quyền” và tuyên bố “tính chủ thể” ở nhóm xã hội đặc thù này. Qua đó, nó tiếp tục đưa những thân phận này đến đấu tranh vì chân lý và quyền lực.

Luận án làm rõ những tham chiếu từ đời sống văn hóa, xã hội Việt Nam đương đại qua việc phân tích cơ sở văn hóa, xã hội cho sự tồn tại hợp thức của đại tự sự dị tính (sản phẩm của một nền văn hóa trọng nam, phụ quyền) và bối cảnh văn hóa, xã hội cho sự nổi lên của các tiểu tự sự đồng tính (các tác phẩm văn học nghệ thuật, những màn trình diễn lên đồng, những câu chuyện đồng tính được chia sẻ trên mạng xã hội). Đại tự sự dị tính và tiểu tự sự đồng tính trên thực chất là cuộc chiến giữa một bên là xu thế khép kín, hướng nội, bảo tồn, phát huy các giá trị truyền thống nhằm đảm bảo sự ổn định, kỷ cương của xã hội với một bên là xu thế hội nhập, mở cửa, hiện đại hóa, dân chủ hóa tất yếu dưới sự chi phối của làn sóng toàn cầu hóa và sức mạnh của truyền thông số, hướng tới những giá trị mới có tính phổ quát.

Sự nổi lên của những tự sự đồng tính trong một ma trận tính dục dị tính phản ánh xu thế hội nhập, dân chủ hóa trong xã hội Việt Nam đương đại, dưới sự chi phối mạnh mẽ của làn sóng toàn cầu hóa trong thời đại ngày nay, bất chấp sự trì kéo của những di sản bảo thủ của một nền văn hóa truyền thống bị/được Nho giáo hóa với tính chất thể quyền của chủ nghĩa tập thể như một đặc trưng trọng yếu của ý thức hệ xã hội chủ nghĩa.

Luận án được bảo vệ thành công tại Hội đồng chấm luận án cấp Học viện, họp tại Học viện Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam năm 2019.

TV.  
giới thiệu